

Số: 232/KH-UBND

Cẩm Thành, ngày 28 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng
đào tạo nghề lao động nông thôn đến năm 2030”
trên địa bàn phường Cẩm Thành

Thực hiện Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 07/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; UBND phường Cẩm Thành ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề đến năm 2030” trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời, thống nhất và hiệu quả các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và Kế hoạch này bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của phường.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao nhận thức xã hội về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của đào tạo nghề cho lao động nông thôn đối với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững, nâng cao dân trí và đời sống của người dân trên địa bàn phường.

- Làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị và các Tổ dân phố xác định nhiệm vụ trọng tâm, bố trí nguồn lực và tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải được thực hiện kịp thời, đồng bộ, thống nhất, cụ thể hóa đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của phường.

- Tổ chức đào tạo nghề lao động nông thôn phải gắn với nhu cầu của thị trường lao động, nhu cầu của doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh và nhu cầu học nghề của người lao động, bảo đảm sau đào tạo người học có việc làm, tự tạo việc làm hoặc nâng cao năng suất, thu nhập.

- Nội dung đào tạo nghề cần bám sát định hướng phát triển kinh tế của tỉnh nói chung và của phường nói riêng, ưu tiên các ngành nghề thuộc lĩnh vực phi nông nghiệp, thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp và các mô hình phát

triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, du lịch cộng đồng, ngành nghề truyền thống và các ngành nghề có tiềm năng tạo việc làm bền vững cho lao động nông thôn.

- Kết hợp nguồn ngân sách trung ương, tỉnh, phường và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai hiệu quả Kế hoạch; bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan; kịp thời chỉ đạo, đôn đốc, giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong việc triển khai, tổ chức thực hiện bảo đảm mục đích, yêu cầu đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn phường, góp phần nâng cao trình độ kỹ năng nghề, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn theo hướng giảm lao động trong nông nghiệp, tăng lao động trong lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ.

- Thực hiện đào tạo nghề gắn với nhu cầu của thị trường lao động, nhu cầu của doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất, kinh doanh; chú trọng đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển kinh tế nông thôn, gắn với xây dựng đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống người dân.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình sinh kế, mô hình kinh tế đô thị gắn với đào tạo nghề như: sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp, du lịch cộng đồng, kinh tế hợp tác và phát triển sản phẩm OCOP.

2. Mục tiêu đến năm 2030

- Bình quân hàng năm đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho khoảng 100 lao động, trong đó, đào tạo nghề phi nông nghiệp chiếm khoảng 60%, đào tạo nghề nông nghiệp, phát triển ngành nghề chiếm khoảng 40%; số lao động là nữ được đào tạo nghề chiếm trên 30%, người khuyết tật có nhu cầu được hỗ trợ học nghề, tạo việc làm chiếm khoảng 2%.

- Tỷ lệ lao động có việc làm sau đào tạo đạt trên 85%.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi: Kế hoạch thực hiện trên phạm vi toàn phường.

2. Đối tượng:

- Người lao động là công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi trở lên có khả năng lao động và có nhu cầu làm việc, đang sinh sống, làm việc trên địa bàn phường.

- Nhà giáo, người dạy nghề cho lao động, cán bộ quản lý trong các cơ sở tham gia đào tạo nghề cho cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp.

- Cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đào tạo nghề cho lao động trên địa bàn phường.

- Khuyến khích sự tham gia của các doanh nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, chuyên gia và các đơn vị đào tạo ngoài công lập trong việc triển khai các chương trình đào tạo, tư vấn, ương tạo khởi nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về vai trò của đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp và đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đặc biệt là nội dung Chỉ thị số 37-CT/TW và các văn bản liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn phường.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của đào tạo nghề nông thôn đối với phát triển kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn, xây dựng đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững và nâng cao đời sống người dân; gắn công tác tuyên truyền với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của phường và nhu cầu thị trường lao động.

- Đổi mới, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, các nền tảng số và phương tiện truyền thông đại chúng nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền; đồng thời giới thiệu, nhân rộng các mô hình đào tạo nghề hiệu quả, các gương điển hình sau học nghề.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền đối với công tác đào tạo nghề lao động nông thôn; tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, khởi nghiệp cho người lao động; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác đào tạo nghề.

- Phối hợp tổ chức các chương trình giáo dục hướng nghiệp, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo cho học sinh trên địa bàn phường.

2. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức trong đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề

- Các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2026-2030 phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của phường và nhu cầu của thị trường lao động.

- Phối hợp rà soát, đề nghị hoàn thiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và việc làm cho người lao động nông thôn; ưu tiên hỗ trợ đào tạo nghề cho người thuộc diện chính sách, thân nhân người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, lao động bị thu hồi đất, thanh niên, người cao tuổi có đủ sức khỏe có nhu cầu tham gia thị trường lao động.

- Phối hợp tổ chức đào tạo nghề theo hướng linh hoạt, phù hợp với điều kiện của người học; đa dạng hoá các hình thức đào tạo như đào tạo tập trung,

vừa học vừa làm, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn, đào tạo kèm cặp nghề tại cơ sở sản xuất.

- Nâng cao hiệu quả công tác tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu việc làm; gắn đào tạo nghề với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn phường.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả kế hoạch này gắn với thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 và các Chương trình, Kế hoạch, Đề án khác về đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về đào tạo nghề cho lao động nông thôn; nâng cao tính tự chủ của cơ sở đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong việc tự kiểm tra, giám sát.

3. Bảo đảm nguồn lực thực hiện nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn

- Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước và lồng ghép các chương trình, dự án để thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư, phối hợp đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Rà soát, nghiên cứu đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Các doanh nghiệp, người sử dụng lao động tích cực tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp, phát triển kỹ năng nghề, đào tạo kỹ năng nghề tại nơi làm việc. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp để huy động sự tham gia của toàn xã hội trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục nghề nghiệp, góp phần thực hiện thành công đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu đào tạo nghề theo quy định nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động

- Phối hợp với cơ sở đào tạo nghề cập nhật, đổi mới chương trình đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu thị trường lao động và điều kiện phát triển kinh tế của phường; lồng ghép các nội dung về đạo đức nghề nghiệp, kiến thức về an toàn vệ sinh lao động, pháp luật, kinh doanh, khởi nghiệp, các kỹ năng mềm và đổi mới sáng tạo cho lao động nông thôn đáp ứng với yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, phát triển kinh tế đô thị trong chương trình đào tạo.

- Tập trung rà soát, đề xuất danh mục ngành, nghề đào tạo cho lao động nông thôn; xác định nhu cầu học nghề của lao động theo từng nghề, cấp trình độ và nhu cầu sử dụng lao động qua đào tạo nghề (số lượng, trình độ, ngành nghề đào tạo) của doanh nghiệp, các ngành kinh tế và thị trường lao động; ưu tiên các nghề phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp, du lịch cộng đồng, kinh tế hợp tác và các ngành nghề có nhu cầu sử dụng lao động cao trên địa bàn phường.

- Phối hợp triển khai chuyển đổi số trong đào tạo nghề và nâng cao kỹ năng số cho lực lượng lao động địa phương.

- Phối hợp tổ chức các chương trình đào tạo khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho lao động; hỗ trợ hình thành các mô hình khởi nghiệp, doanh nghiệp nhỏ, hợp tác xã và tổ hợp tác dựa trên tài nguyên địa phương, sản phẩm OCOP, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch cộng đồng và các ngành nghề truyền thống.

5. Đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho lao động nông thôn

- Tổ chức đào tạo nghề theo yêu cầu của thị trường lao động; đào tạo nghề cho người lao động để đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng; đào tạo chuyển đổi nghề; đào tạo phục vụ phát triển nông nghiệp công nghệ cao, tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển hợp tác xã, làng nghề; đào tạo cập nhật kiến thức, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề, kỹ năng số cho người lao động để có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định.

- Chú trọng hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho người thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, người có đất bị thu hồi, lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng bởi dịch bệnh và các đối tượng lao động khác theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

6. Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp, hợp tác xã trong tổ chức đào tạo và tạo việc làm cho lao động

Xây dựng các mô hình gắn kết giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động; tăng cường liên kết với trung tâm dịch vụ việc làm, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm và doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả kết nối cung - cầu lao động.

7. Kiểm tra, giám sát, đánh giá

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn phường; theo dõi, đánh giá nhằm bảo đảm việc thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả, đúng mục tiêu đề ra.

- Các cơ quan, ban, ngành, đơn vị, tổ chức và các Tổ dân phố thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; kịp thời phát hiện, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; tổ chức trao đổi kinh nghiệm giữa các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trong đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và huy động sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để hỗ trợ thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

Chủ trì tham mưu UBND phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn phường và chủ trì thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn hàng năm và giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường phù hợp với nhu cầu thị trường lao động và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của phường.

- Chủ trì tổ chức điều tra, khảo sát, dự báo nhu cầu học nghề của lao động nông thôn; xác định nhu cầu học nghề của lao động nông thôn theo từng nghề, cấp trình độ.

- Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trong tổ chức đào tạo và giải quyết việc làm cho người lao động sau đào tạo.

- Tổ chức kiểm tra, theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh; các sở, ngành và UBND phường về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố thu thập, cập nhật, tổng hợp và phân tích thông tin thị trường lao động; cung cấp thông tin về nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, xu hướng phát triển của thị trường lao động nhằm phục vụ công tác định hướng đào tạo nghề.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, kết nối cung - cầu lao động; hỗ trợ người lao động sau đào tạo nghề tiếp cận cơ hội việc làm phù hợp.

- Phối hợp, đánh giá hiệu quả giải quyết việc làm cho người lao động sau đào tạo nghề để đề xuất các giải pháp gắn kết đào tạo với thực tiễn. Phối hợp tổ chức điều tra, dự báo nhu cầu nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của phường.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về vai trò, vị trí, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn; tuyên truyền chuyên sâu về đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với phát triển thương hiệu hàng hóa và triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan và các Tổ dân phố khảo sát lập danh sách nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng; tập huấn nâng cao chất lượng lao động ngành nông nghiệp, có tri thức, tay nghề cao, đáp ứng yêu cầu về xây dựng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp xanh, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và các Tổ dân phố khảo sát, dự báo nhu cầu học nghề của lao động nông nghiệp; nghề đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế của phường. Tổ chức tuyên truyền về chủ trương, chính sách, các mô hình đào tạo nghề nông nghiệp có hiệu quả để tổ chức nhân rộng.

- Tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp, đào tạo phát triển ngành nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn phường hàng năm. Tổng hợp kế hoạch, nhu cầu đào tạo, nhu cầu kinh phí hàng năm và từng giai đoạn về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND phường bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước theo khả năng cân đối của ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định. Quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường

Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về vai trò, vị trí, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội, nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân, đặc biệt là lao động nông nghiệp tích cực tham gia học nghề, nâng cao kỹ năng nghề, chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động.

- Phối hợp triển khai các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, tạo việc làm cho đoàn viên, hội viên sau đào tạo nghề; tham gia giám sát việc thực hiện các chính sách, chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn phường.

5. Tổ trưởng các Tổ dân phố

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn hàng năm và giai đoạn 2026-2030.

- Tổ chức điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động; vận động Nhân dân, đặc biệt là lao động tích cực tham gia học nghề, nâng cao kỹ năng nghề, chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động.

VII. CÔNG TÁC BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ 06 tháng (**trước ngày 15/6**) và hằng năm (**trước ngày 15/12**) báo cáo kết quả thực hiện về UBND phường (*qua phòng Văn hóa – Xã hội phường*) để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền. Phòng Văn

hoá - Xã hội phường có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn phường; định kỳ hàng năm hoặc khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn phường Cẩm Thành. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND phường (*qua Phòng Văn hoá - Xã hội*) để xem xét, chỉ đạo, trình cấp có thẩm quyền giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi;
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- UBMTTQVN, các tổ chức CT-XH phường;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- VPUB: CVP, PCVP, CV(VX);
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thị Hồng Phụng